TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẾN TRE** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2019/HSST

Ngày: 22/02/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE, TỈNH BẾN TRE

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Ngô Văn Trình

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Văn Hải

2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Thôi

-Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Phương Yến là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre*** *tham gia phiên toà*: Ông Lê An Hiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 02 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 06/2019/TLST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Trần Minh V (V mẻ), sinh năm 1990 tại tỉnh Bến Tre, nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Khu phố C, Phường H, thành phố BT, tỉnh Bến Tre; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 06/12; Con ông Trần Văn H, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1972; Sống chung như vợ chồng với Huỳnh Ngọc A, sinh năm 1998; Con: Huỳnh Ngọc Trâm A1, sinh năm 2018; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị cáo bị bắt khẩn cấp tạm giữ từ ngày 04/11/2018, đến ngày 07/11/2018 chuyển tạm giam cho đến nay. Có mặt.

** Bị hại:*

- Hồ Ngọc T, sinh năm 1992

Nơi cư trú: Khu phố BK, Phường F, thành phố BT, tỉnh Bến Tre. Có mặt.

- Đoàn Minh N, sinh năm 1987

Nơi cư trú: Ấp H, xã PL, huyện GT, tỉnh Bến Tre. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 04/11/2018, bị cáo Trần Minh V một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Atila, biển số 52N8-3811 đi chơi. Khi đi ngang qua nhà trọ Diễm Hường ở khu phố Bình Khởi, phường 6, thành phố Bến Tre, bị cáo V phát hiện phòng trọ số 13 do chị Hồ Ngọc T thuê ở trọ cùng với anh Đoàn Minh N cửa phòng không khóa nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Để thực hiện ý định, bị cáo V đậu xe ở bên ngoài đi bộ vào đẩy cửa phòng đột nhập vào trong lấy của chị T 01 bóp da màu đen bên trong có 01 bóp vải màu đen, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu vàng đồng, tiền Việt Nam khoảng 6.700.000 đồng, 200 USD, 03 nhẫn vàng 18K và 01 dây chuyền vàng 18K loại dây cong, tổng trọng lượng 2,4 chỉ, 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe hạng A1, 02 thẻ ATM, 01 giấy chứng nhận dân quân tự vệ mang tên Hồ Ngọc T và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe biển số 59D1 – 358.58 mang tên Bùi Minh T1 và lấy của anh N 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu bạc- đen rồi ra ngoài lên xe mô tô biển số 52N8-3811 tẩu thoát qua thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang bán 03 nhẫn vàng và 01 sợi dây chuyền vàng thu được 4.300.000 đồng. Số còn lại bị cáo V đem về phòng trọ số 7, Nhà nghỉ số 9 ở ấp Phú Hữu, xã Hữu Định, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre cất giấu. Sau đó hành vi của bị cáo V bị phát hiện.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo V tại phòng số 7, Nhà nghỉ số 9, ấp Phú Hữu, xã Hữu Định, huyện Châu Thành, lực lượng Công an thu giữ: 01 chiếc bóp nữ màu đen, kích thước 25 x 15cm; 01 bóp vải nữ màu đen, kích thước 17 x 09cm; 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe hạng A1, 02 thẻ ATM của Ngân hàng VietcomBank và AgriBank mang tên Hồ Ngọc T, 01 giấy chứng nhận dân quân tự vệ mang tên Hồ Ngọc T, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe biển số 59D1 - 358.58 mang tên Bùi Minh T1; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu bạc-đen 64GB, số Imei: 35925067198932; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu vàng đồng 16GB, số Imei: 356985067810541. Riêng 03 nhẫn vàng 18K và 01 sợi dây chuyền vàng 18K không thu hồi được.

Ngoài ra, lực lượng Công an còn thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu SYM, số loại Atila màu trắng, biển số 52N8-3811, số khung 3ME-000863, số máy VMEM9B-000863; Tiền Việt Nam: 8.698.000 đồng và 200 USD do bị cáo V giao nộp.

Theo Bảng kết luận định giá trị tài sản số 1249/KL-HĐĐG ngày 21/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Bến Tre kết luận: 01 chiếc bóp nữ màu đen, kích thước 25 x 15cm, trị giá tài sản ngày 04/11/2018 là 210.000 đồng; 01 bóp vải nữ màu đen, kích thước 17 x 09cm, trị giá tài sản ngày 04/11/2018 là 20.000 đồng; 01 điện thoại di động, hiệu Iphone 6 màu bạc – đen 64GB, trị giá tài sản ngày 04/11/2018 là 2.170.500 đồng; 01 điện thoại di động, hiệu Iphone 6 màu vàng đồng 16GB, trị giá tài sản ngày 04/11/2018 là 1.476.000 đồng; 200USD, trị giá tài sản ngày 04/11/2018: Giá mua 4.649.000 đồng, giá bán 4.673.000 đồng; 03 nhẫn hột màu trắng, 01 dây chuyền

kiểu cong hột màu trắng, bằng vàng 18K, tổng trọng lượng 2,4 chỉ, trị giá tài sản ngày 04/11/2018: Giá mua 5.988.000 đồng, giá bán 6.324.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số: 07/KSĐT-KT ngày 16 tháng 01 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre đã truy tố bị cáo V về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo V từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Hình phạt bổ sung: không áp dụng do bị cáo không có nghề nghiệp.

Áp dụng các Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; các Điều 357, 468, 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự: Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre đã trao trả cho bị hại T 8.698.000 đồng, 200USD, 01 bóp da nữ màu đen, 01 bóp vải nữ màu đen, 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe hạng A1, 01 giấy nhận dân quân tự vệ nồng cốt, 02 thẻ ATM của Ngân hàng VietcomBank và AgriBank mang tên Hồ Ngọc T, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Bùi Minh T1, 01 điện thoại di động, hiệu Iphone 6 màu vàng đồng; Buộc bị cáo V bồi thường số tiền tương đương giá trị tài sản còn lại là 3.990.000 đồng cho bị hại T; Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre đã trao trả cho bị hại N 01 điện thoại di động, hiệu Iphone 6 màu bạc – đen 64GB, bị hại N không yêu cầu gì thêm; Đối với xe mô tô Attila, biển số 52N8-3811, số máy VMEM9B-000863, số khung 3ME-000863 là công cụ để bị cáo V thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo V khai nhận vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 04/11/2018, bị cáo đã đột nhập vào phòng trọ của chị T và anh N tại nhà trọ Diễm Hường ở khu phố Bình Khởi, phường 6, thành phố Bến Tre, trộm của chị T 01 bóp da màu đen bên trong có 01 bóp vải màu đen, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu vàng đồng, tiền Việt Nam khoảng 6.700.000 đồng, 200 USD, 03 nhẫn vàng 18K và 01 dây chuyền vàng 18K loại dây cong, tổng trọng lượng 2,4 chỉ, 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe hạng A1, 02 thẻ ATM của Ngân hàng VietcomBank và AgriBank mang tên Hồ Ngọc T, 01 giấy chứng nhận dân quân tự vệ mang tên Hồ Ngọc T và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe biển số 59D1 – 358.58 mang tên Bùi Minh T1 và lấy của anh N 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu bạc- đen rồi tẩu thoát qua thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang bán 03 nhẫn vàng và 01 sợi dây chuyền vàng thu được 4.300.000 đồng. Số còn lại bị cáo đem về phòng trọ số 7, Nhà nghỉ số 9 ở ấp Phú Hữu, xã Hữu Định, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre cất giấu. Sau đó, bị cáo bị phát hiện. Bị cáo đồng ý với kết quả định giá tài sản đối với tài sản bị cáo chiếm đoạt của chi T, anh N do Hội đồng định giá thành phố Bến Tre xác định, đồng ý bồi thường cho chị T giá trị tài sản không thu hồi lại được là

3.990.000 đồng. Bị cáo không khiếu nại gì đối với các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại T có lời khai bị cáo V trộm của chị 01 bóp da màu đen bên trong có 01 bóp vải màu đen, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu vàng đồng, tiền Việt Nam khoảng 6.700.000 đồng, 200 USD, 03 nhẫn vàng 18K và 01 dây chuyền vàng 18K loại dây cong, tổng trọng lượng 2,4 chỉ, 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe hạng A1, 02 thẻ ATM của Ngân hàng VietcomBank và AgriBank mang tên Hồ Ngọc T, 01 giấy chứng nhận dân quân tự vệ mang tên Hồ Ngọc T và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe biển số 59D1 – 358.58 mang tên Bùi Minh T1. Hiện các tài sản trên, chị đã nhận lại, riêng 03 nhẫn vàng 18K và 01 sợi dây chuyền vàng 18K chưa thu hồi lại được nên chị yêu cầu bị cáo bồi thường cho chị giá trị của những tài sản này là 3.990.000 đồng.

Bị hại N có lời khai bị cáo V trộm của anh 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu bạc- đen. Anh đã nhận lại tài sản này và không yêu cầu gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dụng vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an thành phố Bến Tre, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo V tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị hại; phù hợp với bản ảnh thực nghiệm điều tra, tang vật thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, có đủ cơ sở xác định: Xuất phát từ mục đích tư lợi bất chính nên vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 04/11/2018, tại Nhà trọ Diễm Hường ở khu phố Bình Khởi, phường 6, thành phố Bến Tre, bị cáo V đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của bị hại T 6.700.000 đồng tiền Việt Nam, 200USD, 03 nhẫn vàng 18K và 01 sợi dây chuyền vàng 18K với tổng trọng lượng khoảng 2,4 chỉ, trị giá 5.988.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu vàng đồng, trị giá 1.476.000 đồng và một số giấy tờ tùy thân, chiếm đoạt của bị hại N 01 điện thoại di động, hiệu Iphone 6 màu bạc – đen, trị giá 2.170.500 đồng. Tổng giá trị tài sản mà V chiếm đoạt của các bị hại T và N là 21.213.500 đồng.

[3] Bị cáo V là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận biết được hành vi của mình bị pháp luật cấm nhưng xuất phát từ động cơ vụ lợi bị cáo đã cố ý lén lút chiếm đoạt tài sản của chị T và anh N để tiêu xài cá nhân. Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre đã truy tố bị cáo V về tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng luật định.

[4] Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, lợi dụng chủ sở hữu tài sản vắng mặt để thực hiện hành vi phạm tội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn bị cáo thực hiện tội phạm, gây tâm lý lo sợ cho quần chúng nhân dân trong lao động, sinh hoạt hằng ngày.

[5] Về nhân thân, các tình tiết tặng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân, bị cáoV có nhân thân xấu, đã bị kết án 02 lần về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và tội "Trộm cắp tài sản", tuy đã được xóa án tích những cũng cần cân nhắc trong việc xử lý đối với bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ, bị cáo V có tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, đang có nghĩa vụ nuôi con chưa thành niên theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng, bị cáo V không có tình tiết tăng nặng.

Căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi bị cáo gây ra, xét thấy việc cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là điều cần thiết nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung.

[6] Lời phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh đối với bị cáo V là "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, các tình tiết giảm nhẹ và hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo phù hợp với quy định pháp luật được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre đã trao trả cho bị hại T 8.698.000 đồng, 200USD, 01 bóp da nữ màu đen, 01 bóp vải nữ màu đen, 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe hạng A1, 01 giấy nhận dân quân tự vệ nồng cốt, 02 thẻ ATM của Ngân hàng VietcomBank và AgriBank mang tên Hồ Ngọc T, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Bùi Minh T1, 01 điện thoại di động, hiệu Iphone 6 màu vàng đồng.

Đối với 03 nhẫn vàng 18K và 01 sợi dây chuyền vàng 18K mà bị cáo V đã chiếm đoạt của bị hại T chưa thu hồi lại được, tại Tòa, bị hại T yêu cầu bị cáo V bồi thường số tiền tương đương giá trị những tài sản này là 3.990.000 đồng , bị cáo V đồng ý nên được Hội đồng xét xử ghi nhận.

Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre đã trao trả cho bị hại N 01 điện thoại di động, hiệu Iphone 6 màu bạc – đen 64GB và không yêu cầu gì khác nên được Hội đồng xét xử ghi nhận.

Đối với xe mô tô Attila, biển số 52N8-3811, số máy VMEM9B-000863, số khung 3ME-000863 do bà Tăng Xuân T2 đứng tên trong giấy đăng ký, bị cáo V mua lại sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước

[8] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo V không có nghề nghiệp nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo V.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch, bị cáo V phải nộp theo quy định của pháp luật về án phí, lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Minh V phạm tội "Trộm cắp tài sản"

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Minh V 01 (một) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 04/11/2018.

2. Xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 357, 468, 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự; các Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre đã trao trả cho bị hại Hồ Ngọc T 8.698.000 (Tám triệu sáu trăm chín mươi tám ngàn) đồng, 200 (Hai trăm) USD, một bóp da nữ màu đen, một bóp vải nữ màu đen, một giấy chứng minh nhân dân, một giấy phép lái xe hạng A1, một giấy nhận dân quân tự vệ nồng cốt, hai thẻ ATM của Ngân hàng VietcomBank và AgriBank mang tên Hồ Ngọc T, một giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Bùi Minh T1 và một điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu vàng đồng.

Buộc bị cáo Trần Minh V bồi thường cho bị hại Hồ Ngọc T số tiền là 3.990.000 (Ba triệu chín trăm chín mươi ngàn) đồng.

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, số tiền trên chưa được thi hành thì bên phải thi hành án chưa thi hành án phải trả lãi đối với số tiền vốn chưa thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành cho đến khi thi hành xong.

Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre đã trao trả cho bị hại Đoàn Minh N một điện thoại di động, hiệu Iphone 6 màu bạc – đen 64GB và không yêu cầu gì khác.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước một xe môtô Attila, màu trắng, biển số 52N8-3811, số máy VMEM9B-000863, số khung 3ME-000863, giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Tăng Xuân T2 (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/02/2019, hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre quản lý).

3. Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23, Điều 26 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Trần Minh V phải nộp là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch bị cáo Trần Minh V phải nộp là 300 (Ba trăm ngàn) đồng.

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND thành phố Bến Tre (1b);
- Cơ quan điều tra CATP Bến Tre (1b);
- Cơ quan THAHS CATP Bến Tre (1b);
- Chi cục THADS thành phố Bến Tre (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- UBND Phường H, thành phố BT (1b);
- Bị cáo, bị hại (3b);
- Bộ phận thi hành án Hình sự (2b);
- Lưu (văn phòng, hồ sơ vụ án) (2b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Ngô Văn Trình